

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỒNG XUÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc E - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2020/HSST
Ngày 28/4/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG XUÂN, TỈNH PHÚ YÊN**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc Trung.
- Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Lê Kim Tám – Giáo viên trường THPT Lê Lợi, huyện X.
+ Ông Huỳnh Văn Xuân – Cán bộ hưu trí huyện X.
- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Trần Vĩnh Long – Thẩm tra viên TAND huyện X.
- Đại diện VKSND huyện X tham gia phiên tòa: Ông Đoàn Sơn Hải – Kiểm sát viên.

Vào lúc 08 giờ 00 phút, ngày 28 tháng 4 năm 2020, tại Hội trường xét xử, Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh Phú Yên mở phiên tòa để xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2020/TLST-HS ngày 06 tháng 3 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Võ Lê A; Tên gọi khác: Chó em - Sinh ngày 02/9/1996 tại huyện X, tỉnh Phú Yên; Nơi cư trú: KP H – thị trấn L - huyện X - tỉnh Phú Yên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Võ Văn B - sinh năm: 1968 và bà: Lê Thị C - sinh năm: 1968; Bị cáo chưa vợ; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

* Người bị hại: Nguyễn Thị Thanh D – Sinh năm: 2003; Trú tại: Kp H, thị trấn L, huyện X, tỉnh Phú Yên. (Người đại diện hợp pháp của người bị hại Nguyễn Thị Thanh D: ông Nguyễn Đức E – Sinh năm: 1975; Trú tại: Kp H, thị trấn L, huyện X, tỉnh Phú Yên) – Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 00 phút, ngày 30/12/2019, Võ Lê A đến nhà của chị Nguyễn Thị Thanh D ở khu phố H, thị trấn L, huyện X, tỉnh Phú Yên để rủ anh Nguyễn

Thành Công đi chơi, Thấy công đang nằm ngủ trên giường, A gọi nhưng công không trả lời, A quan sát xung quanh thì thấy chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6S Plus 64Gb của chị Nguyễn Thị Thanh D để trên đầu tủ ti vi, nên nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại bán lấy tiền tiêu xài, A lấy chiếc điện thoại này cất vào túi quần và đi về nhà cất giấu. Sau khi chị D về nhà phát hiện chiếc điện thoại bị mất nên báo cáo cơ quan Công an điều tra làm rõ và thu hồi tài sản trả cho chủ sở hữu.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 02/KL-ĐGTTHS ngày 20/01/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện X kết luận: Giá trị chiếc điện thoại Iphone 6S Plus 64Gb và 01 sim điện thoại là 4.025.000đ.

Tại bản cáo trạng số: 02/CT-VKSĐX ngày 06/3/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện X, tỉnh Phú Yên truy tố bị cáo Võ Lê A về tội: "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS.

Kiểm sát viên luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng. Kết luận bị cáo Võ Lê A phạm tội: "*Trộm cắp tài sản*". Căn cứ vào nhân thân, tính chất, mức độ phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo; Đề nghị HĐXX xem xét áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 BLHS đối với bị cáo. Xử phạt: Võ Lê A từ 06 tháng đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Võ Lê A cho UBND thị trấn L, huyện X, tỉnh Phú Yên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản bị mất. Tại đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa, chị Nguyễn Thị Thanh D không yêu cầu bị cáo phải bồi thường khoản nào khác, nên đề nghị HĐXX không xét giải quyết.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai phù hợp với nội dung bản Cáo trạng. Bị cáo xin tòa xem xét, giảm nhẹ hình phạt; Tại đơn xin xét xử vắng mặt, người bị hại đề nghị tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện X, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện X, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng về thời gian, địa điểm phạm tội và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 10 giờ 00 phút, ngày 30/12/2019, Võ Lê A vào nhà chị Nguyễn Thị Thanh D ở khu phố H, thị trấn L, huyện X, tỉnh Phú Yên lấy trộm 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6S Plus 64Gb và 01 sim điện thoại của chị Nguyễn Thị Thanh D, trị giá 4.025.000đ (*Bốn triệu, không trăm hai mươi lăm đồng*), nên Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện X truy tố bị cáo Võ Lê A về tội “*Trộm cắp tài sản*” – theo khoản 1 Điều 173 BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân ở địa phương nên đối với bị cáo cần áp dụng một hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo. Xét bị cáo có nhân thân tốt, có thời gian phục vụ trong quân ngũ, có nơi thường trú rõ ràng; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mà cho bị cáo được hưởng chính sách pháp luật hình sự quy định tại Điều 65 BLHS cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm như lời đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản bị mất. Tại đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa, người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường khoản nào khác, nên HĐXX không xét giải quyết.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

[6] Bị cáo Võ Lê A phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Võ Lê A phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS. Xử phạt:

+ Võ Lê A **06 (sáu)** tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (*một*) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Võ Lê A cho UBND thị trấn L, huyện X, tỉnh Phú Yên giám sát, giáo dục bị cáo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND thị trấn L trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo Võ Lê A thay đổi nơi cư trú thì việc giám sát, giáo dục bị cáo được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Võ Lê A phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được niêm yết hoặc tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- Sở tư pháp tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện X;
- Công an huyện X;
- UBND thị trấn L;
- CC THADS huyện X;
- Những người tham gia tố tụng;

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Ngọc Trung